

Số: 148 /KH-UBND

Tây Ninh, ngày 15 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, qua đó đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật và kiến nghị xử lý các vấn đề phát sinh để góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Phát huy hiệu quả sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tạo điều kiện và khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

c) Xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và phân công trách nhiệm cụ thể trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

d) Trong quá trình kiểm tra theo dõi kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền các quy định pháp luật có liên quan trực tiếp đến nội dung, lĩnh vực theo dõi.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Lĩnh vực theo dõi

1.1. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Phạm vi theo dõi

Được xác định theo Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Thực hiện theo quy định từ Điều 7 đến Điều 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014, Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

1.2. Theo dõi lĩnh vực trọng tâm của tỉnh: Tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực tài chính.

a) Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật đối với các văn bản QPPL lĩnh vực tài chính do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ 01/01/2019 đến 31/12/2023;

b) Đối tượng theo dõi: Sở Tài chính và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

1.3 Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật đối với Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành;

b) Đối tượng theo dõi: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

2. Các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật và tiến độ thực hiện

a) Tổ chức thu thập, xử lý thông tin

- Nội dung hoạt động:

+ Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý, truy tố, xét xử.

+ Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

b) Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động: Thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành và tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch này; hoặc khi có những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Sản phẩm đầu ra: Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; Báo cáo của Đoàn Kiểm tra; Thông báo Kết luận kiểm tra.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo quy định.

- Thời gian kiểm tra: Quý III năm 2024.

c) Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật (nếu có).

3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung: Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và triển khai các văn bản quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gồm: Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, Thông tư số 14/2014/TT-BTP, Thông tư số 04/2021/TT-BTP và các văn bản có liên quan.

- Sản phẩm đầu ra: Tổ chức hội nghị trực tiếp/trực tuyến hoặc phát hành tài liệu triển khai, tập huấn bằng văn bản; cử công chức tham gia lớp tập huấn do Bộ Tư pháp tổ chức.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2024.

III. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch.

- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

hướng dẫn hoạt động kiểm tra lĩnh vực trọng tâm theo Kế hoạch năm 2024 của UBND tỉnh.

- Tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng phổ biến các kênh tiếp nhận thông tin phản ánh về tình hình thi hành pháp luật trong đời sống để các cá nhân, tổ chức được biết, tham gia.

- Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

2. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại mục 1.3 Kế hoạch.

- Tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh.

3. Các Sở, ban, ngành tỉnh

- Căn cứ kế hoạch này xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình, trong đó đặc biệt quan tâm theo dõi đánh giá việc tổ chức thi hành đối với các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành mà sở, ngành mình tham mưu.

Đối với các sở, ban, ngành tỉnh không có nội dung liên quan đến lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của tỉnh thì sẽ căn cứ phạm vi của ngành, lĩnh vực quản lý đề ra nội dung theo dõi phù hợp.

Thời gian xây dựng và gửi kế hoạch về Sở Tư pháp chậm nhất đến ngày **31/01/2024**.

- Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này. Cử cán bộ, công chức tham gia các hoạt động kiểm tra việc thi hành pháp luật theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Bố trí cán bộ, kinh phí và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tại cơ quan, đơn vị mình.

- Báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị mình theo quy định.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ kế hoạch này ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật ở địa phương mình quản lý theo kế hoạch đề ra.

Thời gian xây dựng và gửi kế hoạch về Sở Tư pháp chậm nhất đến ngày **31/01/2024**.

- Tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả các nội dung có liên quan nêu tại Kế hoạch này.

- Thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật có trọng tâm, trọng điểm về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trong đó quan tâm theo dõi đánh giá việc tổ chức thi hành đối với các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh và HĐND, UBND cấp mình ban hành.

- Chỉ đạo cho các phòng, ban ngành huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp chặt chẽ với Phòng Tư pháp, công chức tư pháp – hộ tịch tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai đồng bộ, hiệu quả kế hoạch sau khi được ban hành.

- Báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định.

- Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các tổ chức khác có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình quan tâm thực hiện và phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được sử dụng trong dự toán chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị.

2. Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tư Pháp, Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí cho từng hoạt động được giao theo Kế hoạch, bố trí kinh phí đảm bảo điều kiện thực hiện hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chế độ báo cáo năm 2024 như sau:

- Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ 01/12/2023 đến 30/11/2024.

- Thời gian gửi báo cáo: Trước ngày 01/12/2024.

- Nội dung báo cáo: Thực hiện theo Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và

Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Sở Tư pháp

Tổng hợp xây dựng báo cáo chung của tỉnh để tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp chậm nhất ngày 10/12/2024./.

Nơi nhận: *llai*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL-BTP;
- Văn phòng Bộ Tư pháp tại TP HCM;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh (để p/h);
- VKSND, TAND, Cục THADS tỉnh (để p/h);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (t/h);
- LĐVP; PNC; HCTC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. 8

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



llai
Võ Đức Trọng